**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

                                Thành phố Hồ Chí Minh *, ngày.....  tháng..... năm ….*

**HỢP ĐỒNG THUÊ TỔ CHỨC SỰ KIỆN**

*Số 12/HDTTCSK*

*– Căn cứ theo quy định Bộ luật Dân sự nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2015;*

*– Căn cứ luật thương mại nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2005;*

*– Căn cứ theo thỏa thuận các bên.*

Hôm nay, ngày ... tháng ... năm 20..., Tại địa chỉ ............................................................. , chúng tôi gồm các bên:

**Bên A (Gọi là tổ chức sự kiện)**

Người đại diện theo pháp luật: Ông/Bà **Đoàn Vũ Quang Huy**

Chức vụ: **Quản Lý**

Số CMND/CCCD: **861191746520**

Số điện thoại: **1-622-556-4793 x9479**

Email: **huydoanmec@gmail.com**

**Bên B (bên thuê)**

Người đại diện theo pháp luật: Ông/Bà **Nguyễn Văn A**

Số CMND/CCCD: **123456789**

Địa chỉ: **Thành Phố Thủ Dầu Một, Bình Dương**

Số điện thoại: **0987654321**

Email: **quocsy25112@gmail.com**

Hai bên cùng bàn bạc và thỏa thuận những nội dung sau đây:

**Điều 1. Đối tượng hợp đồng**

– Hai bên thỏa thuận về việc bên B thuê bên A tổ chức sự kiện về chủ đề **“Sự kiện ra mắt và quảng bá ngành Công Nghệ Ô Tô, Đại Học FPT”** với công việc sau đây:

+ Thuê địa điểm, dàn dựng thiết kế sân khấu bao gồm, trang trí;

+ Dàn dựng âm thanh, ánh sáng;

+ Thuê MC, lễ tân tiếp đón các đoàn khách mời;

+ Sắp xếp ghế ngồi, theo lối, theo dãy ghế;

+ Điều phối chương trình và xử lý các sự cố phát sinh trong suốt quá trình diễn ra sự kiện.

– Bên B đảm bảo việc cung cấp thông tin hội thảo cho bên A nhằm đảm bảo thực hiện chương diễn ra.

**Điều 2. Loại hợp đồng**

– Đây là hợp đồng trọn gói dịch vụ bao gồm các khâu chuẩn bị đến kết thúc chương trình;

**Điều 3. Thời gian, địa điểm thực hiện**

– Thời gian thực hiện là 59 ngày kể từ thời điểm hai bên ký kết hợp đồng

– Thời gian chính diễn ra sự kiện vào lúc **27/02/2024 00:00:00**

– Địa điểm thực hiện tại **Đại học FPT, Cơ sở Thành Phố Hồ Chí Minh**

**Điều 4. Thanh toán hợp đồng**

– Chi phí hợp đồng: **10.000.000 ₫** ( bằng chữ: **Đang fix lỗi này**)

– Số tiền đã được cộng vào 10% thuế GTGT;

– Phương thức thanh toán: **Tiền Mặt**;

– Đợt thanh toán: ………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Điều 5. Quá trình thực hiện**

Việc thực hiện công việc được chia làm các giai đoạn sau:

*Giai đoạn 1*: Các bên gặp mặt thỏa thuận các bố trí địa điểm, không gian thực hiện chương trình

– Bên B mô tả nội dung hội nghị bên A có nghĩa vụ tư vấn các bố thí sao cho phù hợp với nội dung chủ đề hội nghị diễn ra;

– Thời sau 1 ngày sau khi các bên ký kết hợp đồng;

*Giai đoạn thực hiện bố trí sự kiện*

– Việc bố trí hội nghị được diễn ra sau khi các bên thống nhất với nhau về cách bố trí, sắp xếp hội nghị;

– Quá trình thực hiện việc sắp xếp, dàn dựng sân khấu hình ảnh, âm thanh, ánh sáng theo như thỏa thuận giữa các bên;

– Thời gian thực hiện 5 ngày thực hiện kể từ thời điểm các bên thống nhất ý tưởng chương trình hội nghị diễn ra;

– Trong quá trình bố trí dàn dựng chương trình bên B có quyền giám sát quá trình thực hiện công việc của bên A;

– Trong quá trình nếu nhận thấy việc bố trí không phù hợp có thể yêu cầu bên A thực hiện lại phần không phù hợp.

*Giai đoạn nghiệm thu và thử nghiệm chương trình:*

– Khi hoàn thành công đoạn bố trí hội nghị bên A có nghĩa vụ thông báo cho bên B việc nghiệm thu kết quả mà bên A đã thực hiện;

– Bên B trực tiếp thử nghiệm chương trình nhằm đảm bảo quá trình diễn ra thực tế diễn ra đảm bảo;

– Nếu bên B nhận thấy không hoàn thành thì yêu cầu bên A thực hiện cho đúng đầy đủ hoàn thành công việc nghiệm thu;

– Thời gian nghiệm thu trước 1 ngày khi sự kiện diễn ra.

*Thực hiện chương trình*

– Khi nghiệm thu toàn tất đạt kết quả tốt cho đến lúc chương trình diễn ra hoàn thành.

**Điều 6. Yêu cầu đảm bảo**

– Bên A cam kết việc diễn ra hội nghị đúng thời gian, địa điểm;

– Công tác chuẩn bị diễn ra nhanh chóng, đảm bảo tiến độ;

– Đảm bảo an ninh diễn ra tại hội nghị;

– Điều phối chương trình và xử lý các sự cố phát sinh trong suốt quá trình diễn ra sự kiện

– Đảm bảo quá trình diễn ra hội nghị không mắc sai sót nào nghiêm trọng ảnh hưởng đến hội nghị;

– Trong quá trình diễn ra hội nghị nếu xảy ra sự việc nào do lỗi bên A ảnh hưởng đến hội nghị bên A cam kết chịu mọi trách nhiệm đối với bên B;

**Điều 7. Quyền và nghĩa vụ các bên**

*Quyền và nghĩa vụ bên A*

– Tổ thức thực hiện hội nghị diễn ra theo yêu cầu của bên B;

– Đảm bảo quá trình diễn ra tốt đẹp, không ảnh hưởng đến hội nghị;

– Có quyền yêu cầu bên B thanh toán chi phí hợp đồng, yêu cầu thanh toán thêm nếu sử dụng chi phí ngoài hợp đồng;

– Có quyền chấm dứt hợp đồng do bên B không thực hiện việc đặt cọc chi phí thực hiện hợp đồng và yêu cầu bồi thường thiệt hại nếu do bên B thực hiện;

*Quyền và nghĩa vụ bên B*

– Cung cấp thông tin để bên A thực hiện đúng chương trình;

– Thanh toán chi phí cho bên A khi hoàn thành hợp đồng;

– Có quyền đơn phương chấm dứt hợp đồng nếu bên A thực hiện không đúng, không đầy đủ nghĩa vụ;

– Quyền giám sát quá trình chuẩn bị thực hiện chương trình bên A;

**Điều 8. Bí mật thông tin**

– Bên A có nghĩa vụ đảm bảo bí mật thông tin mà bên B cung cấp để thực hiện chương trình diễn ra;

– Trường hợp bên A để bên thứ ba biết mà không có sự đồng ý của bên B thì bên A chịu mọi trách nhiệm liên quan.

**Điều 9. Phạt hợp đồng, bồi thường**

*Phạt hợp đồng*

– Trong quá trình thực hiện các bên vi phạm nghĩa vụ cơ bản thì bên kia có quyền yêu cầu phạt hợp đồng với giá trị 30% giá trị hợp đồng;

*Bồi thường thiệt hại*

– Khi thiệt hại thực tế xảy ra do lỗi của một trong các bên  gây ra thiệt hại trực tiếp thì có quyền yêu cầu bên gây thiệt hại bồi thường.

**Điều 10. Chấm dứt hợp đồng**

1. Bên A hoặc Bên B có thể chấm dứt hợp đồng nếu một trong hai bên có vi phạm cơ bản về hợp đồng như sau:

– Bên A không thực hiện một phần hoặc toàn bộ nội dung công việc theo hợp đồng trong thời hạn đã nêu trong hợp đồng hoặc trong khoảng thời gian đã được Bên B gia hạn;

– Bên A bị phá sản, giải thể.

2. Trong trường hợp Bên B chấm dứt hợp đồng theo điểm a khoản 1 Điều này, Bên B có thể ký hợp đồng với nhà cung cấp khác để thực hiện phần hợp đồng mà Bên A đã không thực hiện. Bên A sẽ chịu trách nhiệm bồi thường cho Bên B những chi phí vượt trội cho việc thực hiện phần hợp đồng này. Tuy nhiên, Bên A vẫn phải tiếp tục thực hiện phần hợp đồng mà mình đang thực hiện và chịu trách nhiệm bảo hành phần hợp đồng đó.

3. Trường hợp chấm dứt hợp đồng do trường hợp bất khả kháng mà các bên không thể lường trước cũng như không thể khôi phục được do:

+ Bệnh dịch nguy hại cấp quốc gia;

+ Thiên tai: bão từ cấp 5 trở đi , lũ lụt nghiêm trọng không thể thực hiện được;

+  Hỏa hoạn,…

**Điều 11. Giải quyết tranh chấp**

1. Bên A và Bên B có trách nhiệm giải quyết các tranh chấp phát sinh giữa hai bên thông qua thương lượng, hòa giải.

2. Nếu tranh chấp không thể giải quyết được bằng thương lượng, hòa giải trong thời gian 07 ngày kể từ ngày phát sinh tranh chấp thì bất kỳ bên nào cũng đều có thể yêu cầu đưa việc tranh chấp ra Tòa án Kinh tế quận Thanh Xuân phân xử, quyết định của Tòa án là quyết định cuối cùng mà các bên phải tuân thủ. Chi phí và án phí do Bên thua chịu.

**Điều 12. Hiệu lực Hợp đồng**

1. Hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày ký.

2. Hợp đồng hết hiệu lực sau khi hai bên tiến hành thanh lý Hợp đồng theo luật định.

Hợp đồng được lập thành 02 bản, Bên A giữ 01 bản, Bên B giữ 01 bản, các bản Hợp đồng có giá trị pháp lý như nhau.

|  |  |
| --- | --- |
| **Đại diện bên A** | **Đại diện bên B** |
| **Đoàn Vũ Quang Huy** | **Nguyễn Văn A** |